

Bản án số: 18/2019/HSST
Ngày: 27- 02-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN.

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Nguyễn Anh Sơn

- ***Các Hội thẩm nhân dân:*** Ông Trần Xuân Tùng và bà Hồ Thị Thúy Hằng

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Linh – Thư ký TAND huyện Quỳnh Lưu

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên tòa:

Bà Vũ Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27/02/2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 07/2019/HSST ngày 30/01/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2019/QĐXXST-HS ngày 14/02/2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Vũ Hữu L**, sinh ngày: 02/9/1992 tại huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: xóm 3 Bút Ngọc, xã AH, huyện QL, tỉnh Nghệ An; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Công nhân; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; con ông: Vũ Hữu M, sinh năm: 1964 và con bà Vũ Thị H, sinh năm: 1965; vợ: Lê Thị Thanh T, sinh năm: 1993 và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 07/12/2018 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Vũ Thị L1**, sinh ngày: 10/02/1986 tại huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: xóm 1 Bút Thành, xã AH, huyện QL, tỉnh Nghệ An; trình độ văn hóa: 5/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; con ông: Vũ Hữu M, sinh năm: 1964 và con bà Vũ Thị H, sinh năm: 1965; chồng: Vũ Đức N, sinh năm: 1982 và có 04 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/12/2018 đến ngày 07/12/2018 áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- ***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***

Anh Vũ Đức N, sinh năm 1982 - có mặt;

Nơi cư trú: xóm 1 Bút Thành, xã AH, huyện QL, tỉnh Nghệ An

- ***Người làm chứng:*** 1/ Anh Đậu Cao B, sinh năm 1976 - có mặt;

Nơi cư trú: Xóm 4, Minh Tiến, xã AH, huyện QL, tỉnh Nghệ An;

2/ Bà Vũ Thị H, sinh năm 1965 - có mặt;

Nơi cư trú: Xóm 3 Bút Ngọc, xã AH, huyện QL, tỉnh Nghệ An

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tháng 11/2018 L nảy sinh ý định mua bán pháo kiếm lời nên ngày 16/11/2018 L mua của một người đàn ông không quen biết tại tỉnh Bắc Ninh 10 bánh pháo loại 36 quả với số tiền 3.500.000 đồng rồi đem về cất giấu tại nhà mình tại xóm 3, Bút Ngọc, xã AH, huyện QL, tỉnh Nghệ An sau đó L tiếp tục quay lại làm công nhân tại tỉnh Bắc Ninh. Qua liên lạc bằng điện Thoại L đã đồng ý bán cho người phụ nữ không quen biết với giá 700.000 đồng/bánh. L điện thoại cho Vũ Thị L1 (chị gái L) đến nhà L tại xóm 3 Bút Ngọc, xã AH, huyện QL, tỉnh Nghệ An lấy bao bì xác rắn bên trong đựng 10 bánh pháo loại 36 quả, có tổng khối lượng là 11,8kg (*Mười một phẩy tám kilôgam*) chở đến cổng trường Nguyễn Đức Mậu, thuộc xóm 13, xã SH, huyện QL, tỉnh Nghệ An bán cho một người phụ nữ (không rõ L1i lịch, địa chỉ) với giá 7.000.000 đồng. Vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 01/12/2018 Vũ Hữu L1 chở số pháo nói trên đến cổng trường Nguyễn Đức Mậu để bán thì bị Tổ công tác Công an huyện Quỳnh Lưu phát hiện và bắt quả tang.

Ngày 03/12/2018, Vũ Hữu L đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu xin đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Ngày 01/12/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu đã tiến hành mở niêm phong xác định trọng lượng và lấy mẫu để trưng cầu giám định đối với mẫu vật thu giữ của Vũ Thị L1, xác định: 10 bánh hình hộp giống nhau kích thước (14×14×9,5)cm, có tổng khối lượng 11,8kg (*Mười một phẩy tám kilôgam*).

Tại bản Kết luận giám định số 23/KL- PC09(CN) ngày 06/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An đã kết luận: Mẫu vật thu giữ của Vũ Thị L1 gửi tới giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ).

Tại bản cáo trạng số 17/CT-VKS-HS ngày 28/01/2019 của VKSND huyện Quỳnh Lưu đã truy tố các bị cáo Vũ Hữu L và Vũ Thị L1 ra trước Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ an để xét xử về tội "Buôn bán hàng cấm " theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 190 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện VKSND huyện Quỳnh Lưu vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng đã truy tố và đề nghị HĐXX:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 BLHS.

Xử phạt bị cáo Vũ Hữu L mức án từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách từ 30 đến 36 tháng về tội "Buôn bán hàng cấm".

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 BLHS.

Xử phạt bị cáo Vũ Thị L1 mức án từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách từ 24 đến 30 tháng về tội "Buôn bán hàng cấm".

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo do chưa có thu nhập ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có tài sản gì lớn.

Về vật chứng: Áp dụng điều 47 BLHS; điều 106 BLTTHS;

- Tịch thu tiêu hủy 10,7 kg pháo sau khi đã lấy mẫu đi giám định;
 - Tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng là phương tiện liên lạc liên quan đến hành vi phạm tội.
 - Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave anpha, BKS: 37B2-782.32. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Quỳnh Lưu đã trả cho anh Vũ Đức N là chủ sở hữu là có căn cứ.
 - Đối với người phụ nữ mua bán pháo cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh điều tra nhưng chưa có căn cứ để xử lý.
- Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu; hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các quyết định tố tụng được ban hành đúng quy định, đúng thẩm quyền. Kiểm sát viên đã thực hiện đúng trình tự thủ tục tố tụng tại phiên tòa theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đúng như hành vi cáo trạng truy tố. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án thì đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Vũ Hữu L và Vũ Thị L1 đã mua bán 11,8 kg pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Buôn bán hàng cấm” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 190 BLHS.

[3] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, Pháo nổ gây ảnh hưởng rất lớn về sức khỏe, môi trường, thiệt hại về kinh tế. Nhà nước đã nghiêm cấm sản xuất, buôn bán, sử dụng pháo nổ. Nhưng vì việc làm và thu nhập không ổn định, bị cáo do háo hức mà bất chấp các hậu quả do pháo nổ gây ra nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương, ảnh hưởng đến hoạt động quản lý của Nhà nước. Vì vậy phải xét xử nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo Vũ Hữu L là tên khởi xướng mua pháo nổ về bán kiếm lời. Vì vậy L phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án và cần phải xử nghiêm. Nhưng xét trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS. Sau khi phạm tội bị cáo thể hiện luôn chấp hành đầy đủ đường lối chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đã ra đầu thú thể hiện sự ăn năn hối cải, gia đình bị cáo hiện đang thờ cúng Liệt sỹ đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 BLHS; có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự. Do đó xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo chưa cần thiết phải cách ly bị cáo mà giao cho chính quyền địa

phương giám sát, giáo dục thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Đối với bị cáo Vũ Thị L1 thực hiện hành vi phạm tội là đồng phạm với vai trò thứ yếu giúp sức. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS. Sau khi phạm tội bị cáo thể hiện luôn chấp hành đầy đủ đường lối chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước thể hiện sự ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ quy định điểm s khoản 1 điều 51 BLHS; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự. Do đó chưa cần thiết phải cách ly bị cáo mà giao cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục.

[4] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, bố bị bệnh tâm thần, không có tài sản gì lớn nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho các bị cáo.

[5] Đối với người phụ nữ mua bán pháo cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh điều tra nhưng không rõ lai lịch, địa chỉ nên chưa có căn cứ để xử lý.

[6] Về vật chứng: Áp dụng điều 47 BLHS; điều 106 BLTTHS

- Tịch thu tiêu hủy 11,8 kg pháo (Được trừ lấy mẫu 1,1 kg đã sử dụng hết trong quá trình giám định);

- Tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung màu trắng thu giữ của Vũ Thị L1 là phương tiện liên lạc liên quan đến hành vi phạm tội.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave anpha, BKS: 37B2-782.32. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Quỳnh Lưu đã trả cho chủ sở hữu anh Vũ Đức N. Tại phiên tòa anh N không có yêu cầu gì nên miễn xét.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải nộp tiền án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 BLHS;

Xử phạt bị cáo Vũ Hữu L 15 (Mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 30 tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “ Buôn bán hàng cấm”.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 BLHS;

Xử phạt bị cáo Vũ Thị L1 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 24 tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “ Buôn bán hàng cấm”.

Giao các bị cáo Vũ Hữu L và Vũ Thị L1 cho UBND xã AH, huyện QL, tỉnh Nghệ An giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02

lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về vật chứng: Áp dụng điều 47 BLHS; điều 106 BLTTHS

- Tịch thu tiêu hủy 11,8 kg pháo (Được trừ lấy mẫu 1,1 kg đã sử dụng hết trong quá trình giám định)

- Tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung màu trắng thu giữ của Vũ Thị L1 là phương tiện liên lạc liên quan đến hành vi phạm tội.

(Các vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu; có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/01/2019 giữa Công an huyện Quỳnh Lưu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu)

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Vũ Hữu L và Vũ Thị L1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày từ ngày tuyên án sơ thẩm.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nơi gửi:

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh NA;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu.;
- Công an huyện Quỳnh Lưu;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Lưu;
- UBND xã An Hòa;
- Lưu HS vụ án, VP

Nguyễn Anh Sơn